

**CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM HỌC PHẦN 2:
TÂM LÝ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

Bản chất của hiện tượng tâm lý người

- A. Tâm lý người có bản chất xã hội (1)
- B. Tâm lý người có bản chất lịch sử (2)
- C. Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan và mang tính chủ thể (3)
- D. Tổng hợp các phương án (1), (2), (3)

[
]

Chức năng của tâm lý người

- A. Điều khiển nhận thức, thái độ và hành vi con người (1)
- B. Thúc đẩy lôi cuốn con người hoạt động (2)
- C. Kiểm hãm và kiểm tra hành vi con người (3)
- D. Tổng hợp các phương án (1), (2), (3)

[
]

Phân loại hiện tượng tâm lý người

- A. Các quá trình tâm lý (1)
- B. Các trạng thái tâm lý (3)
- C. Các thuộc tính tâm lý (2)
- D. Tổng hợp các phương án (1), (2), (3)

[
]

Khái niệm hoạt động theo Tâm lý học

- A. Là sự tiêu hao năng lượng thần kinh và cơ bắp
- B. Là sự tác động của con người tới đối tượng
- C. Là quá trình tạo ra sản phẩm cho xã hội
- D. Là quá trình tác động giữa con người với đối tượng để tạo ra sản phẩm cả về phía con người cả về phía đối tượng

[
]

Vai trò của hoạt động đối với sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức con người

- A. Con người sống là phải tham gia hoạt động (3)
- B. Hoạt động quyết định đến sự hình thành và phát triển tâm lý con người (2)
- C. Tâm lý con người chỉ được hình thành và bộc lộ thông qua hoạt động (1)
- D. Tổng hợp các phương án (1), (2), (3)

[
]

Khái niệm giao tiếp

- A. Giao tiếp là sự tiếp xúc tâm lý giữa con người với con người
- B. Giao tiếp là sự trao đổi thông tin
- C. Giao tiếp là quá trình hoạt động của chủ thể
- D. Giao tiếp là sự chuyển tải thông tin để tăng cường hiểu biết lẫn nhau

[
]

Các mức độ quá trình nhận thức của con người

- A. Nhận thức cảm tính và lý tính
- B. Nhận thức lý tính
- C. Nhận thức tự nhiên, xã hội
- D. Nhận thức bản thân con người

[
]

Quá trình nhận thức cảm tính bao gồm

- A. Quá trình cảm giác, tri giác (1)
- B. Quá trình tri giác, trí nhớ (2)
- C. Quá trình cảm giác, trí nhớ (3)
- D. Tổng hợp các phương án (1), (2), (3)

[
]

Quá trình nhận thức lý tính gồm

- A. Quá trình tư duy
- B. Quá trình tưởng tượng

C. Cả tư duy và tưởng tượng

D. Quá trình tình cảm

[
]

Dạy học phải áp dụng các phương pháp dạy học dựa theo các quy luật nhận thức nào

A. Quy luật của nhận thức cảm tính

B. Quy luật nhận thức lý tính

C. Quy luật của quá trình hoạt động

D. Cả quy luật nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính

[
]

Để phát huy được tư duy của người học trong quá trình dạy học phải dựa vào đặc điểm nào của tư duy

A. Tính “có vấn đề” của tư duy (1)

B. Tính khái quát của tư duy (2)

C. Tính gián tiếp của tư duy (3)

D. Tổng hợp các phương án (1), (2), (3)

[
]

Dạy học cần phát triển các thao tác nào của tư duy

A. Phân tích, tổng hợp (1)

B. So sánh (2)

C. Trừu tượng hóa, khái quát hóa (3)

D. Tổng hợp các phương án (1), (2), (3)

[
]

Sinh viên là lứa tuổi

A. Trưởng thành về thể chất (1)

B. Đã có kinh nghiệm sống (2)

C. Bước vào môi trường và cuộc sống mới (3)

D. Tổng hợp các phương án (1), (2), (3)

[
]

Các hoạt động chủ yếu của sinh viên

A. Hoạt động học tập (2)

B. Hoạt động nghiên cứu khoa học (1)

C. Hoạt động xã hội (3)

D. Tổng hợp các phương án (1), (2), (3)

[
]

Thế nào là kiểu nhân cách sinh viên

A. Là đặc trưng cơ bản của tính cách sinh viên

B. Là những kiểu nhân cách điển hình của sinh viên

C. Là cách phân loại để giáo dục sinh viên

D. Là sự phân loại nhân cách sinh viên dựa trên tổ hợp các xu hướng phát triển và định hình nhân cách của họ.

[
]

Những động cơ tham gia hoạt động xã hội của sinh viên

A. Động cơ tự khẳng định và tự hoàn thiện bản thân (3)

B. Động cơ muốn có ích cho người khác và được giao lưu (2)

C. Động cơ muốn có tình cảm, trách nhiệm đối với các nhiệm vụ xã hội được giao và đối với nhóm, lớp mình (1)

D. Tổng hợp các phương án (1), (2), (3)

[
]

Các cách dạy trong cuộc sống

A. Dạy ở nhà trường (1)

B. Dạy ở cuộc sống (2)

C. Dạy theo nhu cầu của người học (3)

D. Tổng hợp các phương án (1), (2), (3)

[
]

Cảm giác là

- A. Quá trình nhận thức cảm tính (1)
- B. Phản ánh riêng lẻ thuộc tính (2)
- C. Phản ánh trực tiếp sự vật, hiện tượng (3)
- D. Tổng hợp các phương án (1), (2), (3)

[
]

Tri giác là

- A. Quá trình nhận thức cảm tính (1)
- B. Phản ánh trọn vẹn các thuộc tính bên ngoài (2)
- C. Phản ánh trực tiếp (3)
- D. Tổng hợp các phương án (1), (2), (3)

[
]

Tư duy là

- A. Quá trình nhận thức lý tính (2)
- B. Phản ánh những thuộc tính bản chất, mối quan hệ quy luật (1)
- C. Những cái mà trước đó ta chưa biết (3)
- D. Tổng hợp các phương án (1), (2), (3)